| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÀ TRUNG**<br>**TỈNH THANH HOÁ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 16/2018/HS-ST
Ngày: 23-4-2018

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

***- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Hoàng Văn Đạt.
*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Văn Ký.
2. Ông Tống Văn Tuyên.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Hoàng Văn Trung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà*:** Ông Đinh Văn Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2018/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

**Đặng Văn H**, sinh năm 1991; Tại: VN, PT, H Nội; Nơi cư trú: Cụm X, xã VN, huyện PT, tHnh phố H Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn T và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Mai Thị T; Con: 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án: không; Tạm giữ từ ngày 19/12/2017 đến ngày 25/12/2017 chuyển tạm giam cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Mai Văn T, sinh năm 1965.

Trú tại: Thôn C, xã P L, huyện H L, tỉnh Thanh Hóa;

Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Đào Văn T, sinh năm 1959.

Trú tại: Thôn T, xã HP, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa.

Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 19/12/2017, Đặng Văn H đi xe máy biển kiểm soát 36L7-0181 từ nhà bố mẹ vợ ở xã PL, huyện HL, tỉnh Thanh Hóa đến huyện Hà Trung tìm mua ma túy để sử dụng. Tại cổng chợ Lèn, H gặp một người đàn ông

khoảng 30 tuổi không quen biết, H hỏi mua ma túy với giá 400.000đ(Bốn trăm nghìn đồng), người đàn ông cầm tiền đi một lúc rồi quay lại đưa cho H một gói ma túy. H cầm gói ma túy vừa mua được ở tay trái đi xe máy xuống đường ruộng cạnh bờ dứa thuộc thôn Tương Lạc xã H Phong, huyện H Trung, tỉnh Thanh Hóa, dựng xe ở trên đường rồi đi bộ vào trong bờ dào, lấy một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại H gói lại bằng giấy trắng rồi để dưới đất ngay cạnh chỗ H ngồi. Khi H vừa sử dụng ma túy (hít) xong thì bị tổ công tác Công an huyện H Trung phối hợp với Công an xã H Phong đi tuần phát hiện bắt quả tang. Công an kiểm tra phát hiện thu giữ 01 gói nhỏ bên ngoài bọc giấy trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn, 01 bật lửa ga màu vàng, 01 mảnh giấy bạc bị cháy xém đen và 01 xe mô tô, kiểm tra trên người và xe mô tô không phát hiện và thu giữ gì thêm, sau đó cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến Hnh niêm phong tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 107/MT-PC54 ngày 22/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: "Chất bột màu trắng ngà dạng cục của phong bì niêm phong mặt trước ghi "A vụ Đặng Văn H" gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,246g (Không phẩy hai bốn sáu gam) loại: Heroine.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS-HT ngày 26/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện H Trung, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Đặng Văn H về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H Trung bổ sung quyết định truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 BLHS năm 1999. Xử phạt Đặng Văn H từ 21 đến 24 tháng tù. Đề nghị áp dụng điều 41 BLHS năm 1999, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy Hêrôin là mẫu vật còn lại sau giám định, 01 mảnh giấy bạc cháy xém và 01 bật lửa ga màu vàng.

Về chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36L7 -0181 H dùng đi mua ma túy là xe của ông Mai Văn T (là bố vợ của H) H dùng xe đi mua ma túy ông T không biết nên Công an huyện H Trung đã trả lại cho ông T.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó các Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về Hành vi, căn cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn H đã tHnh khẩn khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 19/12/2017, tại thôn Tương Lạc, xã H P, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa, Đặng Văn H đã có Hành vi tàng trữ trái phép 0,246g (Không phẩy hai bốn sáu gam) loại: Heroine, nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật, ngoài ra bị cáo còn sử dụng ma túy trước đó nhưng cơ quan Công an không thu giữ được. Như vậy Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện HT truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội.

Tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 quy định *"Người nào tàng trữ vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"* nhưng tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: *" Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm".*

*a..., b...,c Heroine, coocain,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.* Do đó khi quyết định hình phạt nên căn cứ vào hướng dẫn của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và quy định tại khoản 3 Điều 7 và điều khoản có lợi của BLHS năm 2015 đối với bị cáo. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H T giữ nguyên quyết định truy tố Đặng Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị áp dụng, điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội để quyết định hình phạt cho bị cáo là đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của Hành vi của bị cáo: Bị cáo phạm vào tội nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, tội mà toàn xã hội lên án mạnh mẽ và kiên quyết đấu tranh để ngăn chặn, đẩy lùi bởi tác hại của nó đối với giống nòi, đối với trật tự an toàn xã hội, với cuộc sống bình yên của chính gia đình bị cáo. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng lớn đến các chính sách phát triển kinh tế của nhà nước, việc đấu tranh với tội phạm ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước đang có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm đối với Hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục riêng, đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã tHnh khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, nên xem xét một mức án phù hợp, tương xứng tính chất Hành vi phạm tội của bị cáo.

Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được tính vào thời gian chấp Hnh hình phạt.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 cùng quy định *"Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm Hnh nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm"* do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, số lượng chất ma túy tàng trữ không lớn, không nhằm mục đích kiếm lời. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Toàn bộ chất ma túy còn lại là mẫu vật sau giám định là vật cấm lưu Hành cần tịch thu tiêu hủy, 01 bật lửa ga màu vàng đã cũ và 01 mảnh giấy bạc bị cháy xém đen cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36L7-0181 H dùng đi mua ma túy là xe của ông Mai Văn T (là bố vợ H) H mượn xe đi mua ma túy ông T không biết H dùng xe đi mua ma túy nên Công an huyện H Trung đã trả lại cho ông T là phù hợp.

[8]. Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai mua của người đàn ông khoảng 30 tuổi không quen biết ở cổng chợ Lèn thuộc tiểu khu 3, thị trấn HT, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa, quá trình điều tra Cơ quan điều tra không xác định được danh tính, địa chỉ của người này nên không có cơ sở điều tra mở rộng vụ án.

[9]. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Đặng Văn H 24 *(Hai mươi bốn)* tháng tù. Thời gian chấp Hnh hình phạt tính từ ngày tạm giữ (Ngày 19/12/2017).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định, 01 bật lửa ga màu vàng, 01 mảnh giấy bạc bị cháy xém đen (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HT và Chi cục Thi Hành án dân sự huyện HT ngày 28/3/2018) .

3. Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Đặng Văn H phải chịu 200.000đ*(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi Hành theo điều 2 Luật thi Hành án dân sự thì người phải thi Hnh án dân sự có quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi

Hành án dân sự. Thời hiệu thi Hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi Hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông T có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lê.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện H Trung;
- Công an huyện H Trung;
- Bị cáo;
- Ông Mai Văn T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

***(Đã ký)***

**Hoàng Văn Đạt**